

Số: 19 /CBTT-TMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức (TIMEXCO)
- Địa chỉ trụ sở chính: 231 Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức, TP.HCM
- Điện thoại: 028 38966819 Fax: 028 38963210 Email: timexco.cbtt@timexco.pvoil.vn
- Vốn điều lệ: 124 tỷ đồng
- Mã chứng khoán: TMC
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức được tổ chức vào ngày 31/3/2025 đã thông qua các nội dung sau:

Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
24/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	31/3/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.- Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025.- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của HĐQT và Giám đốc Công ty năm 2024, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.- Thông qua Tờ trình về quyết toán tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty.- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.- Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2025.- Thông qua việc chấp thuận các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với cổ đông lớn, người có liên quan.- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.- Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị.

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	22/07/2024	
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT	20/07/2023	
3	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT không điều hành	31/3/2023	
4	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	31/03/2023	
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT độc lập	31/03/2023	

2. Các cuộc họp, lấy ý kiến của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT, Phiếu lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Đức Thắng	8/8	100%	
2	Trần Công Lành	8/8	100%	
3	Nguyễn Quốc Cường	8/8	100%	
4	Phạm Xuân Phong	8/8	100%	
5	Lại Thế Nghĩa	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát hoạt động của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của HĐQT. HĐQT không can thiệp vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám Đốc, luôn tạo điều kiện và hỗ trợ Giám Đốc trong việc thực hiện hiệu quả các nghị quyết và quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Tình hình kinh tế thế giới: Giá dầu thế giới đã có những biến động rất mạnh trong giai đoạn 6 tháng đầu năm 2025, Giá dầu Brent dao động mạnh trong khoảng 70-80 USD/thùng, có thời điểm giảm xuống dưới 60 USD/thùng do nhu cầu tiêu thụ suy yếu trong khi các nước OPEC+ tăng sản lượng. Giá dầu biến động mạnh ảnh hưởng trực tiếp đến giá xăng dầu trong nước và cũng ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của đơn vị. Biến động giá dầu ảnh hưởng trực tiếp đến tồn kho và giá bán, khiến hoạt động kinh doanh xăng dầu khó tạo đột biến.

- Chính sách điều hành kinh doanh xăng dầu trong nước: Giá bán lẻ trong nước điều chỉnh giá vào thứ 5 hàng tuần (chu kỳ 7 ngày), chu kỳ điều hành giá ngắn trong khi giá xăng dầu thế giới biến động mạnh tạo nhiều áp lực cho Đơn vị trong kinh doanh xăng dầu.

- Trong bối cảnh đó, HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi chặt chẽ những biến động của Công ty và những biến động của thị trường, đưa ra những chỉ đạo cụ thể và phù hợp nhằm hỗ trợ công tác điều hành hoạt động SXKD của Giám đốc.
- Thường xuyên giám sát, đôn đốc và chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, chỉ đạo phát triển các CHXD.
- Chỉ đạo, giám sát việc quản lý công nợ phải thu, phải trả, xử lý/thu hồi công nợ/nợ tồn đọng trong kinh doanh, tránh để phát sinh nợ xấu; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí tại Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào các lĩnh vực SXKD.
- Giám sát và chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản: sửa chữa các CHXD và các địa điểm kinh doanh; xử lý các tồn đọng trong công tác đầu tư, hồ sơ pháp lý các khu đất; phát triển hệ thống các CHXD.
- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2025.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung các văn bản nội bộ và các văn bản pháp luật mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Công ty; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD; nâng cao công tác quản trị trong hoạt động bán lẻ tại các CHXD; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động tại các CHXD.
- HĐQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Giám Đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành đều được gửi kịp đến Giám Đốc và thông báo đến Ban kiểm soát. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định, quy chế của HĐQT.

- Tiểu ban chính sách phát triển: tham mưu cho HĐQT về chiến lược kinh doanh của Công ty; tham mưu cho HĐQT về việc đầu tư, phát triển mới các cửa hàng xăng dầu.
- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: rà soát, góp ý về các chính sách về tiền lương, thưởng; tham mưu, đề xuất bổ sung các chức danh vào Quy chế trả lương- trả thưởng.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến HĐQT về các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung chính
1	3/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
2	4/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo thực hiện hoạt động SXKD quý IV/2024 và kế hoạch hoạt động quý I/2025.

3	5/QĐ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Quyết định thông qua mức thù lao của Người phụ trách quản trị Công ty.
4	6/QĐ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Quyết định về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.
5	7/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
6	10/NQ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
7	11/QĐ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Quyết định v/v tạm ngừng kinh doanh Chi nhánh CHVL XD 740A
8	12/QĐ-TMC-HĐQT	26/2/2025	Quyết định v/v thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
9	17/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và/hoặc thuê dịch vụ.
10	18/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư, xây dựng.
11	19/QĐ-TMC-HĐQT	21/3/2025	Quyết định v/v bổ sung phân công nhiệm vụ các TVHĐQT
12	22/QĐ-TMC-HĐQT	25/3/2025	Quyết định bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.
13	23/QĐ-TMC-HĐQT	27/3/2025	Quyết định thông qua điều chỉnh, bổ sung nội dung, chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
14	25/QĐ-TMC-HĐQT	02/4/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
15	26/QĐ-TMC-HĐQT	02/4/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị.
16	27/QĐ-TMC-HĐQT	03/4/2025	Quyết định về việc chi từ quỹ thưởng Người quản lý, ban điều hành.
17	31/QĐ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Quyết định về việc ban hành Quy định phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đấu thầu của Công ty.
18	32/QĐ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động bán lẻ xăng dầu của Công ty.
19	33/NQ-TMC-HĐQT	05/5/2025	Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2025 và kế hoạch kinh doanh quý II/2025.
20	36/QĐ-TMC-HĐQT	17/6/2025	Quyết định ban hành Quy chế bán hàng xăng dầu, dầu mỡ nhờn của Công ty.
21	39/QĐ-TMC-HĐQT	25/6/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương thanh lý TSCĐ năm 2025.

III. Ban kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS từ 29/3/2024	29/3/2024		Học Viện Tài Chính Hà nội, Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp sản xuất
2	Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	31/3/2023		Cử nhân Kinh tế
3	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	31/3/2023		Cử nhân Tài chính Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trọng Bình	1	100%	100%	
2	Ngô Phương Hạnh	1	100%	100%	
3	Nguyễn Thanh Bình	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

- Thực hiện rà soát, đánh giá việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.
- Xem xét công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc; xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán; giám sát đánh giá tình hình tài chính, tính tuân thủ, tình hình quản lý, sử dụng vốn, việc quản lý công nợ khách hàng và khả năng thanh toán nợ của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và Người điều hành khác

- HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn tạo điều kiện và hỗ trợ cho BKS trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát trong phạm vi, quyền hạn được quy định.

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và tham gia góp ý cho HĐQT và Ban điều hành Công ty về tình hình quản lý tiền hàng, công nợ tại các chi nhánh/điểm kinh doanh của Công ty.

- Ban Giám đốc đã duy trì thực hiện báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ hàng tháng cho HĐQT; Các bộ phận nghiệp vụ của Công ty cung cấp kịp thời số liệu và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cho BKS.

- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công tác giám sát, quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty một cách tốt nhất theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích chính đáng cho các cổ đông và người lao động Công ty.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lại Thế Nghĩa	15/6/1978	Kỹ sư Kinh tế	20/7/2023	
2	Nghiêm Thị Thanh Mai	10/6/1982	Cử nhân Quản trị kinh doanh	1/8/2024	
3	Nguyễn Anh Tuấn	04/3/1981	Cử nhân Kế toán	27/3/2020	
4	Bùi Minh Hiệp	10/10/1982	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/7/2022	

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Hiền Linh	Kế toán trưởng	13/12/1983	Cử nhân Kế toán	25/3/2025	

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công ty đã cử Kế toán trưởng, Người phụ trách công bố thông tin và Thư ký tham gia khóa đào tạo quản trị công ty và công bố thông tin.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
I	Cá nhân			
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	22-7-2024	
1.1	Nguyễn Đức Ngừ			
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý			
1.3	Hà Hương Diệp			
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc			
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh			
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Diệp			
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến			
1.8	Phùng Văn Thành			
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc	20-7-2023	
2.1	Vương Công Đà			
2.2	Lê Thị Gái			
2.3	Vương Thị Nga			
2.4	Lại Gia Hân			
2.5	Lại Thế Khoa			
2.6	Lại Thế Long			
2.7	Lại Thị Hiên			
2.8	Nguyễn Thị Duyên			
2.9	Trần Trung Phiến			
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	31-3-2023	
3.1	Nguyễn Quốc Toàn			
3.2	Trần Phương Hương			
3.3	Nguyễn Ngọc Anh			
3.4	Nguyễn Anh Minh			
3.5	Nguyễn Minh Anh			
3.6	Nguyễn Hoàng Ly			
3.7	Lê Sơn			
3.8	Nguyễn Đức Thắng			
3.9	Trương Thị Quý			
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	31-3-2023	
4.1	Trần Công Minh			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.2	Tăng Thị Sam			
4.3	Nguyễn Công Chánh			
4.4	Nguyễn Thị Thuận			
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc			
4.6	Trần Công Danh			
4.7	Trần Phương Linh			
4.8	Trần Minh Lý			
4.9	Trần Minh Nhựt			
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ			
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân			
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	31-3-2023	
5.1	Phạm Xuân Phúc			
5.2	Nguyễn Thị Sáu			
5.3	Nguyễn Văn Nguyên			
5.4	Phan Thị Tuyết Hồng			
5.5	Nguyễn Thị Phương Trang			
5.6	Phạm Trí Uy			
5.7	Phạm Hồng Sơn			
5.8	Mai Thị Huyền			
5.9	Phạm Thị Phụng			
5.10	Ngô Thời Nhiệm			
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	29-3-2024	
6.1	Trần Thị Loan			
6.2	Nguyễn Trọng Thùy			
6.3	Lê Thị Minh Sáng			
6.4	Trần Đình Lễ			
6.5	Cao Thị Nữ			
6.6	Nguyễn Khánh Thiện			
6.7	Nguyễn Ngọc Sương			
6.8	Nguyễn Thị Minh			
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	31-3-2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	31-3-2023	
7.1	Bùi Bích Thủy			
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc			
7.3	Nguyễn Thanh Thảo			
7.4	Nguyễn Bình An			
7.5	Nguyễn Thị Khế			
7.6	Nguyễn Ngọc Ánh			
7.7	Nguyễn Ngọc Huệ			
7.8	Nguyễn Thanh Minh			
7.9	Nguyễn Ngọc Mai			
7.10	Đặng Văn Phú			
7.11	Trần Ngọc Thao			
7.12	Đỗ Lê Hoàng			
8	Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	31-3-2023	
8.1	Lê Thị Ngọc Huy			
8.2	Ngô Hiệp			
8.3	Quách Thị Kim Hồng			
8.4	Nguyễn Tuấn Anh			
8.5	Nguyễn Anh Nguyên			
8.6	Nguyễn Tuấn Nguyên			
8.7	Ngô Hùng			
8.8	Ngô Thị Ngọc Huyền			
8.9	Ngô Nguyệt Hằng			
8.10	Ngô Thanh Hà			
8.11	Ngô Thị Thanh Hương			
8.12	Từ Dạ Ái			
8.13	Nguyễn Văn Sơn			
8.14	Nguyễn Văn Quang			
8.15	Nguyễn Văn Chính			
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc, Người quản trị Công ty	25-11-2016	
9.1	Trần Thị Thơm			
9.2	Trần Thị Phơ			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi			
9.4	Nghiêm Công Minh			
9.5	Phạm Xuân Quý			
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân			
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	27-3-2020	
10.1	Nguyễn Quang Hải			
10.2	Phạm Thị Len			
10.3	Nguyễn Công Luyện			
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy			
10.5	Nguyễn Anh Tú			
10.6	Phạm Thị Hải Yến			
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc			
10.8	Nguyễn Ngọc Anh			
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	1-7-2022	
11.1	Bùi Quang Hiến			
11.2	Nguyễn Thị Hồng			
11.3	Bùi Minh Hải			
11.4	Phan Thị Huyền			
11.5	Bùi Ngọc Hoàn			
11.6	Hứa Thị Loan			
11.7	Bùi Hứa Thực Uyên			
11.8	Bùi Phương Nghi			
11.9	Hứa Văn Bốn			
11.10	Vũ Thị Thu			
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	19-12-2022	
12.1	Vũ Trần Bình			
12.2	Phùng Thị Thoa			
12.3	Đặng Văn Chính			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
12.4	Đỗ Thị Quyên			
12.5	Đặng Ngọc Anh			
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh			
12.7	Vũ Hà Linh			
12.8	Đinh Văn Đức			
II	Tổ chức			
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-2-2009	
2	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	27-2-2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Giao dịch mua xăng dầu từ Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) để kinh doanh. SAIGON PETRO là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2025 là 131.539.845.451 đồng (*Một trăm ba mươi một tỷ, năm trăm ba mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi lăm ngàn, bốn trăm năm mươi một đồng.*)

- Giao dịch mua bán xăng dầu với các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) để kinh doanh. PVOIL là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện trong 06 tháng đầu năm 2025 là 858.605.281.312 (*Tám trăm năm mươi tám tỷ, sáu trăm lẻ năm triệu, hai trăm tám mươi một nghìn, ba trăm mười hai đồng*), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Các bên liên quan	Mua	Bán
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP	1.522.296.975	978.202.447
2	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	813.775.954.463	42.343.295
3	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP	4.448.556.118	94.250.093
4	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	1.152.841	26.996.550
5	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung	7.671.060.970	92.284.183
6	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng	293.863	4.738.563
7	Công ty Cổ phần Dầu khí Mê Kông	23.461.103	26.835.178
8	Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Vũng Áng	11.984.841.486	50.563.805
9	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	-	838.501

10	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	-	
11	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Yên	-	56.568.730
12	Công ty TNHH MTV Vận tải XD Dầu khí Việt Nam	7.377.375.503	3.978.520.408
13	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Phú Thọ	30.239.557	76.096.434
14	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận	-	4.947.177
15	Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	6.076.465.376	12.954.019
16	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	-	2.426.182
17	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	652.623	8.352.287
18	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	-	4.080.547
19	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	134.192.592	39.802.267
20	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định		57.367.868
21	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu		518.990
22	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân		50.318
	Cộng	853.046.543.470	5.558.737.842

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT từ ngày 22/07/2024	0	0
1.1	Nguyễn Đức Ngữ		0	0
1.2	Nguyễn Thị Hương Lý		0	0
1.3	Hà Hương Diệp		0	0
1.4	Nguyễn Hà Như Ngọc		0	0
1.5	Nguyễn Hà Như Quỳnh		0	0
1.6	Nguyễn Hà Ngọc Diệp		0	0
1.7	Nguyễn Thị Hồng Tiến		0	0
1.8	Phùng Văn Thành		0	0
1.9	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6,325,730	51.01

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2	Lại Thế Nghĩa	Thành viên HĐQT, Giám đốc		
2.1	Vương Công Đà			
2.2	Lê Thị Gái			
2.3	Vương Thị Nga			
2.4	Lại Gia Hân			
2.5	Lại Thế Khoa			
2.6	Lại Thế Long			
2.7	Lại Thị Hiền			
2.8	Nguyễn Thị Duyên			
2.9	Trần Trung Phiến			
2.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
3	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên HĐQT	0	0
3.1	Nguyễn Quốc Toàn		0	0
3.2	Trần Phương Hương		0	0
3.3	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
3.4	Nguyễn Anh Minh		0	0
3.5	Nguyễn Minh Anh		0	0
3.6	Nguyễn Hoàng Ly		0	0
3.7	Lê Sơn		0	0
3.8	Nguyễn Đức Thắng		0	0
3.9	Trương Thị Quý		0	0
3.10	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL)	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	6.325.730	51,01
4	Trần Công Lành	Thành viên HĐQT	0	0
4.1	Trần Công Minh		0	0
4.2	Tăng Thị Sam		0	0
4.3	Nguyễn Công Chánh		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
4.4	Nguyễn Thị Thuận		0	0
4.5	Nguyễn Kim Phi Phúc		0	0
4.6	Trần Công Danh		0	0
4.7	Trần Phương Linh		0	0
4.8	Trần Minh Lý		0	0
4.9	Trần Minh Nhứt		0	0
4.10	Nguyễn Thị Bé Nhỏ		0	0
4.11	Nguyễn Thị Kim Ngân		0	0
4.12	Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM	Điểm c, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
5	Phạm Xuân Phong	Thành viên HĐQT	0	0
5.1	Phạm Xuân Phúc		0	0
5.2	Nguyễn Thị Sáu		0	0
5.3	Nguyễn Văn Nguyên		0	0
5.4	Phan Thị Tuyết Hồng		0	0
5.5	Nguyễn Thị Phương Trang		0	0
5.6	Phạm Trí Uy		0	0
5.7	Phạm Hồng Sơn		0	0
5.8	Mai Thị Huyền		0	0
5.9	Phạm Thị Phụng		0	0
5.10	Ngô Thời Nhiệm		0	0
6	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS từ 29/03/2024	0	0
6.1	Trần Thị Loan		0	0
6.2	Nguyễn Trọng Thùy		0	0
6.3	Lê Thị Minh Sáng		0	0
6.4	Trần Đình Lễ		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
6.5	Cao Thị Nữ		0	0
6.6	Nguyễn Khánh Thiện		0	0
6.7	Nguyễn Ngọc Sương		0	0
6.8	Nguyễn Thị Minh		0	0
7	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	192.200	1.55
7.1	Bùi Bích Thủy		0	0
7.2	Nguyễn Thị Thanh Trúc		0	0
7.3	Nguyễn Thanh Thảo		0	0
7.4	Nguyễn Bình An		0	0
7.5	Nguyễn Thị Khế		0	0
7.6	Nguyễn Ngọc Ánh		0	0
7.7	Nguyễn Ngọc Huệ		0	0
7.8	Nguyễn Thanh Minh		0	0
7.9	Nguyễn Ngọc Mai		0	0
7.10	Đặng Văn Phú		0	0
7.11	Trần Ngọc Thao		0	0
7.12	Đỗ Lê Hoàng		0	0
8	Ngô Phương Hạnh	Kiểm soát viên	0	0
8.1	Lê Thị Ngọc Huy		0	0
8.2	Ngô Hiệp		0	0
8.3	Quách Thị Kim Hồng		0	0
8.4	Nguyễn Tuấn Anh		0	0
8.5	Nguyễn Anh Nguyên		0	0
8.6	Nguyễn Tuấn Nguyên		0	0
8.7	Ngô Hùng		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
8.8	Ngô Thị Ngọc Huyền		0	0
8.9	Ngô Nguyệt Hằng		0	0
8.10	Ngô Thanh Hà		0	0
8.11	Ngô Thị Thanh Hương		0	0
8.12	Từ Dạ Ái		0	0
8.13	Nguyễn Văn Sơn		0	0
8.14	Nguyễn Văn Quang		0	0
8.15	Nguyễn Văn Chính		0	0
8.16	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM(SAIGON PETRO)	Điểm b, khoản 46, điều 4 Luật CK	1,847,160	14.9
9	Nghiêm Thị Thanh Mai	Phó Giám Đốc, Người quản trị Công ty	0	0
9.1	Trần Thị Thom		0	0
9.2	Trần Thị Phơ		0	0
9.3	Nghiêm Thị Vân Chi		0	0
9.4	Nghiêm Công Minh		0	0
9.5	Phạm Xuân Quý		0	0
9.6	Phạm Hữu Đăng Quân		0	0
10	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám Đốc	0	0
10.1	Nguyễn Quang Hải		0	0
10.2	Phạm Thị Len		0	0
10.3	Nguyễn Công Luyện		0	0
10.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy		0	0
10.5	Nguyễn Anh Tú		0	0
10.6	Phạm Thị Hải Yến		0	0
10.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		0	0

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
10.8	Nguyễn Ngọc Anh		0	0
11	Bùi Minh Hiệp	Phó Giám Đốc	0	0
11.1	Bùi Quang Hiến		0	0
11.2	Nguyễn Thị Hồng		0	0
11.3	Bùi Minh Hải		0	0
11.4	Phan Thị Huyền		0	0
11.5	Bùi Ngọc Hoàn		0	0
11.6	Hứa Thị Loan		0	0
11.7	Bùi Hứa Thực Uyên		0	0
11.8	Bùi Phương Nghi		0	0
11.9	Hứa Văn Bốn		0	0
11.10	Vũ Thị Thu		0	0
12	Vũ Hiền Linh	Người được UQ CBTT, Kế toán trưởng	0	0
12.1	Vũ Trần Bình		0	0
12.2	Phùng Thị Thoa		0	0
12.3	Đặng Văn Chính		0	0
12.4	Đỗ Thị Quyên		0	0
12.5	Đặng Ngọc Anh		0	0
12.6	Đặng Vũ Ngọc Minh		0	0
12.7	Vũ Hà Linh		0	0
12.8	Đinh Văn Đức		0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT 

THỦ ĐỐC
(T/MEXCO)
Nguyễn Đức Thắng